



Biết mình là ai, mình muốn gì và làm thế nào để đạt được điều mình muốn.

Bởi:

Joe Tye

“Anh làm nghề gì?”

Câu hỏi khá ngây ngô. Charlie đã trả lời câu hỏi này hàng ngàn lần: “Tôi là một nhân viên tư vấn cao cấp ở Logistics Precision. Công ty chúng tôi tư vấn quản lý giúp cho các doanh nghiệp thu được lợi nhuận nhiều hơn thông qua phát triển các chiến lược cạnh tranh hiệu quả”. Điều này thậm chí còn được in lên mặt sau danh thiếp của anh. Đến bây giờ, anh mới nhận ra rằng mình đã dùng chiếc danh thiếp này như một tấm thẻ định danh.

Lúc đó Charlie và Pam đang ở một buổi gây quỹ cho dàn nhạc giao hưởng ở địa phương, đây là việc làm yêu thích của vợ anh trong nhiều năm. Anh đang yên ổn ở góc phòng thì một mệnh phụ người dát đầy vàng hỏi “Anh làm nghề gì”, Charlie đã giận mình vì đã không chuẩn bị cho câu hỏi ấy.

“Tôi, thực ra đang thất nghiệp”, anh lắp bắp, “Tôi đang tìm việc ở...”

Bà ngắt ngắt lời anh cùng với một cái vờ vai chiếu cố. “Thú vị đấy!”. Bà vừa nói vừa ngó xem những ai nữa đang ở trong phòng. “Tôi chắc chắn sẽ có việc cho anh làm thôi”. Rồi bà bước đi.

Charlie thấy thật mất mặt. “Tôi chắc chắn sẽ có việc cho anh làm thôi!” bà ta cứ làm như là anh chỉ biết ngồi há miệng chờ sung. Bà ta nghĩ mình là ai mà có thể không thèm nói chuyện với anh chỉ bởi vì anh đang thất nghiệp?

“Anh và Quý Bà Hồ Điệp đã nói chuyện gì với nhau vậy?” Pam đi tới khoác tay anh. Pam xuất hiện như một chiếc phao cứu sinh, kéo anh ra khỏi cơn cuồng phong giận dữ và giữ anh bình tĩnh trước khi anh kịp để cho trí tưởng tượng của mình đi xa ngoài tầm kiểm soát.

Biết mình là ai, mình muốn gì và làm thế nào để đạt được điều mình muốn.

“Quý Bà Hồ Điệp á?”

“Đó là Wanda Wilmington. Bà ta làm chủ tịch hội giao hưởng cỡ tám năm rồi. Bà ấy đã dụ anh ủng hộ bao nhiêu?”

“Hả! Anh ư?! Ngay lúc anh nói với là anh đang thất nghiệp, bà ta đã biến mất còn nhanh hơn cả khi bố em phát hiện ra Nathan cần thay bím. Còn về mặt bà ấy nhìn không khác gì bố em lúc đó.

Pam cầm tay Charlie cười. “Chính xác là Quý Bà Hồ Điệp em biết đến và yêu quý rồi. Thời gian của bà ta chỉ để dành cho những người trả giá cao nhất, hay đúng hơn là những nhà tài trợ lớn thôi. Bà ấy có thể khá phũ phàng, nhưng không có bà ấy thì dàn nhạc giao hưởng đã phải giải tán từ mấy năm trước rồi”.

“VẬY CƠ À!” Charlie rên rỉ, làm bộ như đang đang bị dao đâm vào bụng.

“Làm sao anh biết được? Em chưa bao giờ kéo được anh ra khỏi văn phòng đủ lâu để có thể nghe dàn nhạc biểu diễn.”

“Ồ, em đã làm được rồi đấy. Và nó chán chết đi được.”

“Thật không công bằng khi anh đánh giá dàn nhạc chỉ qua một đêm trình diễn. Chẳng qua Harold công diễn lần đầu bản giao hưởng của anh bạn đồng môn ở Học Viện Julliard (*) để giúp đỡ anh ấy thôi. Anh phải xem buổi trình diễn khác cơ khi mà họ biểu diễn những bản kinh điển, như các bản giao hưởng của Bach, hoặc những bản hùng tráng như của Stravinsky. À, tới thứ Bảy họ sẽ biểu diễn bản giao hưởng số Hai của Brahms và bản giao hưởng số Sáu của Beethoven. Đó là hai bản giao hưởng hào hứng nhất đó, anh đừng có nói với em là anh còn phải đi làm đấy.”

Charlie cố gắng để trông anh như phải hy sinh rất nhiều. “Được thôi, coi như đó là một buổi hẹn hò nhé.”

* * *

“Tôi cảm thấy mình như bị lột trần. Bà ấy hỏi tôi làm nghề gì và tôi đã không thể trả lời được. Cứ như thể là cuộc đời tôi chẳng có gì đáng kể ngoài công việc.

Bác sỹ Connors nhìn về phía Charlie và chờ anh nói thêm. Khi thấy anh vẫn im lặng, ông hỏi: “Điều gì sẽ xảy ra, nếu thay vì hỏi anh làm nghề gì, Quý Bà Hồ Điệp lại hỏi “Anh là ai?”, khi đó anh trả lời thế nào? Anh là ai, Charlie McKeever?”

Charlie hướng mắt về phía cửa sổ nơi nhìn ra bể bơi. Trước đó anh không hề để ý, nhưng giờ anh nghe thấy những âm thanh giống như một đám trẻ con đang nô đùa trong nước.

Biết mình là ai, mình muốn gì và làm thế nào để đạt được điều mình muốn.

Charlie cười, nhận ra rằng dường như cái thằng bé chuyên phá bình đã mời một cả lũ bạn nó đến làm loạn trong đầu anh. Hai người ngồi im lặng một lúc.

“Tại sao chúng ta không bắt đầu bằng một câu hỏi dễ hơn”, bác sỹ Connors lên tiếng phá tan bầu không khí im lặng. “Điều gì không nói lên con người anh?” Charlie không trả lời, rồi Connors tiếp tục. “Chúng ta hãy bắt đầu bằng câu trả lời dễ nhất trước. Tài sản của anh không nói lên con người anh. Điều đó nghe rất hiển nhiên nhưng thực tế thì những ấn tượng đầu tiên, lâu dài, và thường là duy nhất mà người khác có về anh lại phụ thuộc vào việc anh mặc gì, đi xe gì, ở nhà như thế nào, hay tham gia câu lạc bộ thể thao nào. Quý Bà Hồ Diệp cũng thế phải không nào? Ngay cả khi bà ấy nghi ngờ rằng anh không có hào nào dính túi, anh đã không còn là một con người thực sự trong mắt bà ấy nữa, đúng không? Cứ như là bị tước hết quyền lực khi ai đó cố hạ thấp anh xuống ngang hàng với số tiền trong túi anh, đúng không?”

Charlie gật đầu, nhưng vẫn không nói gì. “Điều thứ hai không nói lên con người anh, nhưng lại là điều mà người khác dựa vào đó để hiểu về anh, chính là công việc. Đó là thứ khó nhận ra, bởi vì ngay chính anh cũng thường xuyên liên kết giá trị bản thân mình với công việc mình làm. Đặc biệt với văn hóa của chúng ta, vị trí và giá trị cá nhân có mối quan hệ mật thiết với nhau. Tôi nói có đúng không?”

Charlie gật đầu nhưng anh dường như không thể ngẩng mặt lên. Anh nhìn sàn nhà và cố kìm nước mắt. Ở tuổi 36, anh thấy cuộc đời mình đơn điệu đến nỗi mọi thứ có thể được nói gọn trên mặt sau một tấm danh thiếp.

“Anh đang ở ngã ba đường, Charlie”. Connors nhìn về phía anh với cái nhìn mãnh liệt. “Anh sắp phải đưa ra quyết định có tính định hướng cho phần đời còn lại của mình”. Lũ trẻ đã rời khỏi bể bơi ở bên dưới và lần đầu tiên trong những buổi trị liệu với Connors, Charlie nhận ra ở một góc phía xa trong phòng có một chiếc đồng hồ quả lắc kiểu cổ.

“Cho đến thời điểm này trong cuộc đời anh, những quyết định của anh toàn là để làm vui lòng và gây ấn tượng với người khác. Anh cố làm những việc mà người khác kì vọng ở anh, hoặc là trở thành người mà anh nghĩ mọi người muốn nhìn thấy. Anh đã bao giờ thực sự dường như chưa bao giờ dừng lại mà tự hỏi rằng “Mình nên làm gì để tạo niềm vui lòng và gây ấn tượng với chính mình chưa?”

Charlie giờ đây để mặc cho nước mắt tuôn rơi. Anh lắc đầu “Chưa.”

“Anh đã từng nghe câu chuyện về người thổ dân mua boomerang (**) mới chưa? Bác sỹ Connors cười nhẹ hỏi. Charlie sực sực và lại lắc đầu. “Người đó dành suốt quãng đời còn lại chỉ để ném đi chiếc boomerang cũ”

Biết mình là ai, mình muốn gì và làm thế nào để đạt được điều mình muốn.

Charlie cười lớn trong dòng nước mắt, rồi vội vớ lấy hộp giấy Kleenex trên bàn cạnh ghế sofa.

“Đó mới là vấn đề, Charlie. Liệu anh đã sẵn sàng ném bỏ chiếc boomerang cũ và tiếp tục ném nó đi sau mỗi khi nó quay trở lại chỗ anh? Chiếc boomerang cũ đó chính là mối bận tâm của anh về những gì người khác nghĩ về anh; cố gắng làm những gì mà anh cho rằng sẽ khiến người khác hài lòng dù điều đó khiến anh không vui; giữ an toàn bằng việc quanh quẩn ở gần mặt đất trong khi sâu thẳm trong trái tim anh chỉ muốn xòe rộng đôi cánh ra và bay vút lên cao, ngay cả khi chuyến bay cao thật đáng sợ trong lần đầu tiên? Anh đã sẵn sàng chưa, Charlie, hay là anh vẫn muốn giữ lấy chiếc boomerang cũ một thời gian nữa?”

“Tôi nghĩ là tôi đã sẵn sàng”, Charlie đáp “nhưng tôi không biết mình phải bắt đầu từ đâu. Làm thế nào mà người ta đã vứt đi được chiếc boomerang cũ?”

“Tôi sẽ không gạt anh rằng nó rất dễ, Charlie, nhưng anh đã tiến được bước quan trọng đầu tiên.”

“Bước gì vậy?”

“Anh nhận ra rằng chiếc boomerang không phải là một phần của anh, đó là thứ mà anh có thể ném đi và thay thế, nếu anh muốn.”

“Tôi muốn” Charlie nói nhẹ nhàng nhưng đầy niềm tin.

“Anh có nhớ lần trước tôi có nhắc đến chuyện Tam Giác Sắt của Nhân Cách Giả (The Iron Triangle of False Personality) không? Tôi đặt tên ba đỉnh của tam giác là bản ngã, cảm xúc và tham vọng. Bây giờ, ba điều đó đều ổn nếu như anh điều khiển chúng một cách hiệu quả bằng việc đứng bên ngoài của tam giác mà nhìn vào. Nhưng hầu hết mọi người đều không điều khiển được chúng. Thay vào đó, họ hành động theo bản ngã và cảm xúc của mình, rồi theo đuổi những tham vọng sai lầm. Họ bị mắc kẹt bên trong của tam giác và nó trở thành một nhà tù kim hãm sự phát triển của họ cả về thể chất lẫn tinh thần.”

Charlie ngược nhìn lên, một chút ngạc nhiên. Đó là lần đầu tiên bác sỹ Connors chạm tới chủ đề tôn giáo. “Tôn giáo có gì liên quan tới tâm lý học không?”

Connors cười lớn. “Anh theo tôn giáo nào – anh đi lễ ở đâu, hoặc không đi lễ ở đâu – đó là việc của anh. Nhưng chừng nào tôi còn là bác sỹ tâm lý của anh thì tôi còn quan tâm đến đời sống tinh thần của anh. Nếu như thái độ sống của anh cũng giống như một câu khẩu hiệu khá thông dụng – “Ai chết đi với nhiều đồ chơi nhất thì người đó thắng” – thì anh đang sống một cuộc đời quá hời hợt và đau đớn. “Anh là ai?” suy cho cùng là một vấn đề về tinh thần, bởi vì khi anh thoát khỏi Tam giác Sắt của Tính cách Sai Lầm với Bản ngã, Cảm xúc và Tham Vọng thì những gì còn lại chính là tâm hồn.”

Biết mình là ai, mình muốn gì và làm thế nào để đạt được điều mình muốn.

Định đầu tiên của tam giác là bản ngã. Tôi không nói đến cái bản ngã theo định nghĩa khoa học của Freud (***), mà ý tôi là nhận cái bản ngã theo nghĩa thông thường khi nói về một người nào đó có bản ngã (cái tôi) lớn hoặc dễ tổn thương. Đó là hiện thân của cái thằng bé chuyên phá bĩnh kiava mỗi quan tâm hàng đầu của nó là người khác nghĩ gì. Đối với bản ngã, hình ảnh là tất cả, vật chất chẳng là gì. Bản ngã của anh bị sụp đổ ngay khi Quý Bà Hồ Điệp phũ phàng lừa anh đi. Bản ngã của anh nuôi dưỡng chứ không buông xả đi những cảm giác đau đớn. Chắc anh cũng từng nghe về khái niệm đứa trẻ trong bản thân mỗi người chứ? Bản ngã có thể là đứa trẻ bầy hầy trong anh.

“Nếu bản ngã của tôi che phủ bản thân tôi, thì làm sao tôi phân biệt được? Nhiều khi, rất khó để biết thực sự cái gì mới là thật.” Charlie khoanh tay và duỗi thẳng chân.

“Hỏi hay lắm, Charlie, nhưng tôi không thể trả lời ngay. Hãy phân tích nốt Tam giác Sát để xem chúng ta có đến gần với câu trả lời hơn không nhé. Bản ngã là một vệ sĩ vĩ đại. Mục tiêu chính của nó là bảo vệ anh khỏi bị tổn thương bởi thế giới bên ngoài, nhưng cũng chính vì làm thế mà nó ngăn cản anh tiếp xúc với thế giới một cách lạc quan và có tính xây dựng hơn. Bản ngã của anh chính là kẻ đã đóng sầm cánh cửa trước mặt Dick Dierdron khi anh ta ngỡ ý muốn giúp anh. Anh có thể cảm thấy hả dạ vào lúc đó, nhưng đó chỉ là một hành vi bất lợi, vì biết đâu một ngày nào đó Dierdron lại có thể viết một thư giới thiệu quan trọng cho anh khi xin việc, đúng không nào?”

Charlie gật đầu, anh bắt đầu hiểu rõ hơn giá trị của những gì bác sỹ Connors đã nói trước đó. Kiểm soát được đứa trẻ chuyên phá bĩnh bên trong mỗi người là việc khó khăn nhất trên đời bởi vì anh vẫn cảm thấy hả hê khi đóng sầm cánh cửa vào mặt Dierdron, mặc dù biết rằng sau này mình sẽ phải hối tiếc.

“Khi bản ngã muốn gây sự chú ý của anh,” bác sỹ Connors tiếp tục, “nó có sẵn trong tay một cái dây xích để giật anh lại – đó là cảm xúc của anh. Cảm xúc có thể là một thứ đẹp đẽ. Cảm xúc khiến con người trở nên độc đáo, khác biệt, nhưng cũng là con dao hai lưỡi. Các nghiên cứu về trí thông minh cảm xúc cuối cùng cũng được nhiều người biết đến nhưng không mấy ai nhận thức rõ về nó như ở đây. Bản ngã có xu hướng khuấy động những cảm xúc làm cho người ta cảm thấy thoải mái và quan trọng, nhưng điều đó cũng có thể kích động anh làm những việc có thể hủy hoại bản thân.”

Connors đi tới bồn nước phía sau và lấy đầy một cốc nước lớn rồi để lên bàn. Sau đó ông lấy ra một chiếc hộp nhỏ từ trong tủ và ngồi xuống. “Khi bản ngã bắt đầu, hiếm khi nào nó chỉ khuấy động một cảm xúc mà thường khiến người ta sẽ rơi vào một tình trạng rối bời tệ hại”.

Connor gõ nhẹ cốc nước. “Hoàn toàn thanh khiết, giống như bể bơi trước khi bị cậu nhóc chuyên phá bĩnh nhảy vào. Khi tâm trí anh thanh khiết như thế này, thì chẳng có gì khó để nhìn nhận thực tại thật chính xác và đưa ra những quyết định sáng suốt, đúng vậy không?”

Biết mình là ai, mình muốn gì và làm thế nào để đạt được điều mình muốn.

Charlie gật đầu đồng ý.

“Khi Dick Dierdron sa thải anh, cái tôi trong anh thực sự rất đau đớn, đúng không?” Charlie lại gật đầu, cảm giác ngày hôm ấy quay về làm cho lòng anh quặn lại. “Bản ngã của anh quặn quại vầy vùng trong đau đớn và khuấy đảo cảm xúc trong anh, có đúng không? Charlie, anh đã trải qua những cảm xúc nào vào ngày hôm đó?”

Charlie nghiêng chặt răng, cảm giác giống như là anh đang bị kéo giật trở lại nơi anh không hề muốn quay về. “Tức giận”, anh rít lên.

“À, cơn tức giận quen thuộc”, bác sỹ Connors cười như nắc nẻ khi lấy ra một cái lọ nhỏ từ chiếc hộp ở trên bàn, rồi mở nó ra. “Cảm xúc yêu thích của Mars, vị thần chiến tranh Hi Lạp. Con giận dữ màu máu”. Ông nhỏ vài giọt màu đỏ thực phẩm vào trong nước. “Khi tức giận, nhận thức của anh trở nên sai lệch và suy nghĩ của anh sẽ không còn sáng suốt”. Charlie ngay lập tức bị mê hoặc bởi màu đỏ đang cuộn xoáy tan dần trong cốc nước, trông như có vẻ nó đang chống cự trong một cuộc chiến không cân sức để duy trì bản sắc riêng của nó.

“Ngoài tức giận ra thì anh còn cảm thấy như thế nào trong buổi chiều hôm đó?”

“Sợ hãi,” Charlie đáp lại không áp úng. “Hoàn toàn hoảng hốt, hoang mang tột độ, sợ đến đứng tim.”

“Sợ hãi và tức giận. Bao giờ cũng song hành với nhau”, Connors nói khi ông nhỏ vài giọt màu vàng vào trong cốc nước. Charlie nhìn hai màu đỏ và vàng, mỗi màu đều rất đẹp đẽ, hòa dần thành một màu cam đục. “Anh còn cảm thấy như thế nào nữa, khi anh ngồi trong căn phòng thên thang và trước chiếc bàn lớn của Dierdron và biết rằng ngay sau khi cuộc họp kết thúc, anh sẽ ra đi, còn ông ta thì ở lại?”

“Đồ kị. Ngay lúc đó, tôi nghĩ tôi sẽ lấy bất kì một thứ gì để đánh đổi vị trí với ông ta.”

“Ah, vậy thì thêm một chút ghen tị nhé”, Connor bơm một ít màu xanh vào trong cốc, khiến cho nước dần dần chuyển sang màu tím thẫm. “Thế còn về Dierdron thì sao? Anh nghĩ gì về ông ta?”

“Ghét. Vô cùng căm ghét”. Charlie rùng mình. “Thật sự rất đáng sợ khi cảm thấy căm ghét một người đến vậy, đặc biệt là chỉ vài giờ trước đó tôi vẫn coi họ như một người bạn và một đối tác.”

Connors nhỏ thêm vài giọt màu tím vào hỗn hợp ở trên bàn, rồi dùng bút khuấy lên. Nhìn nó như mực Ấn Độ. Connors cầm lấy chiếc cốc gơ về phía Charlie “Anh có dám uống một chút hỗn hợp cảm xúc của mình không?”

Charlie chùn lại trước ý nghĩ sẽ đặt cái thứ hỗn hợp ghê tởm kia lên miệng.

Biết mình là ai, mình muốn gì và làm thế nào để đạt được điều mình muốn.

“Đó là những gì đã xảy ra với tâm hồn sáng suốt của anh khi bản ngã bắt đầu khuấy động lên tất cả những cảm xúc tiêu cực. Anh không còn sáng suốt được nữa”, bác sỹ đổ hết cốc nước xuống bồn rửa,

“Bây giờ anh đang rất rối bời, đúng không Charlie? Cái tôi đây thương tích khơi gợi lên toàn những cảm xúc đau đớn. Anh định sẽ làm thế nào đây? Tôi sẽ nói cho anh biết: hãy tập trung vào những tham vọng của mình.”

Connors đi đi lại lại, chưa bao giờ Charlie thấy ông phấn khởi như vậy. “Nỗi sợ của anh rất đau đớn, vì vậy anh tham vọng tìm được một công việc khác càng nhanh càng tốt để xoa dịu cái cảm giác chông chênh tội độ khi bị thất nghiệp. Anh ghét con rắn đó - tôi nghĩ đó là từ mà anh dùng để miêu tả về Dierdron khi chúng ta gặp nhau lần trước - người đã sa thải anh, chính vì vậy tham vọng trong anh là nghĩ ra các cách để trả thù ông ta.”

Charlie vặn vẹo lúng túng. Thực tế, anh đã từng mơ tưởng sẽ chiếm thị phần kinh doanh của LPI, và thậm chí gần đây anh còn phác thảo ra một kế hoạch kinh doanh để làm việc đó.

“Thực tế đáng buồn là. Chẳng có tham vọng nào trong số đó là thật cả. Đó không thực sự là những điều anh muốn. Chúng là những thứ để xoa dịu bản ngã của anh, để làm hài lòng và gây ấn tượng với người khác. Nghe này, một trong những khách hàng của tôi đã xây dựng một sự nghiệp rất thành công trong một lĩnh vực mà anh ấy ghét cay ghét đắng. Anh ấy làm vậy vì anh ấy nghĩ việc đó sẽ làm vui lòng bố mẹ, và bây giờ anh ấy không biết làm sao để thoát ra khỏi nó, cho dù bố mẹ anh ấy đã qua đời từ rất lâu rồi. Người ngoài nhìn vào thì thấy một giám đốc bận rộn và thành công, sở hữu mọi thứ xa xỉ trên đời. Nhưng rồi, tuần một lần, anh ta đến gặp tôi trong bộ dạng của một người mất phương hướng, cô đơn và vỡ mộng, ghét chính bản thân mình và ghét mọi thứ anh ta làm.

Họ ngồi trong im lặng một lúc lâu, mối quan hệ giữa họ bây giờ đã khá thoải mái, không ai cảm thấy cần phải lên tiếng. Cuối cùng, Connors lấy một cuốn sách từ trên giá và đưa cho Charlie. “Đây là Sách Bài Tập Tự Thay Đổi Mình, nhiều khách hàng của tôi thấy nó vô cùng hữu ích trong việc giúp họ nhận ra họ là ai và họ muốn gì.”

Charlie đón lấy quyển sách và chỉ vào logo “Không bao giờ sợ hãi, Không bao giờ từ bỏ (Never Fear, Never Quit) trên đầu quyển sách. “Tôi thấy câu này in trên rất nhiều áo phông ở khắp mọi nơi. Tôi không biết rằng nó có nhiều ý nghĩa hơn thế.”

“Tôi là một trong những thành viên khởi xướng trào lưu này,” bác sỹ Connors mỉm cười. “Nó đã và đang được khá nhiều người đón nhận.”

Charlie bắt đầu lần dở cuốn sách và thấy vô vàn những ý tưởng, nguồn cảm hứng và bài luyện tập. “Cô bạn Cheryl của anh nói với tôi rằng cô ấy đã tự nhốt mình trong phòng

Biết mình là ai, mình muốn gì và làm thế nào để đạt được điều mình muốn.

với cuốn sách này cho đến khi thông suốt toàn bộ. Connors nói. “Xem những gì cô ấy làm với cuộc sống của mình từ đó tới nay, có thể cuốn sách này khá hữu ích.”

“Ông biết đấy, tôi thực sự cần nói chuyện với Cheryl lần nữa. Tôi nghĩ rằng cái bản ngã mong manh dễ vỡ trong tôi đã ngăn cản tôi kết nối với cô ấy từ lần trước,” Charlie nói.

“Cheryl có rất nhiều tiềm năng, Charlie. Cô ấy sẽ làm thay đổi thế giới này.”

Connors đi tới chỗ giá sách và lấy ra một cuốn sách khác. Charlie nhận ra nó giống với cuốn *Sổ mơ* mà Cheryl lấy ra từ trong túi xách của cô ấy, nhưng cuốn này vẫn còn trống. “Cuốn sổ này trắng tinh, Charlie. Hãy vẽ một tương lai tươi đẹp vào đây.”

* * *

Nếu có gì đó đặc biệt thì ngày hôm nay còn đẹp hơn lần đầu tiên Charlie ăn trưa với Cheryl ở The Patio. Tuyệt vời hơn nữa, lần này Charlie cảm nhận được ánh mặt trời chiếu sáng cả ngoài trời cũng như trong lòng. Khi Cheryl tới, Charlie nhận thấy món trang sức thứ hai giờ đây đã được gắn lên vết in trên ghim cài FPN.

“Future Perfect Now”, Cheryl nói, “tự nó đã nói lên tất cả. Thay vì chờ đợi, hi vọng một tương lai tươi sáng hơn tự nó sẽ tới, chúng ta cần phải xốc tới và nắm lấy tương lai đó, để sống trong tương lai đó từ bây giờ như thể nó đang hiện hữu, và thực tế là như thế, ngay cả khi nó chưa rõ ràng.”

“Ừ, tôi tin cô Cheryl – bản thân cô chính là một bằng chứng sống – nhưng cụ thể thì FPN là gì? Cô làm việc gì?”

Cheryl mỉm cười nhưng lắc đầu nói Không. “Anh vẫn chưa sẵn sàng, Charlie, giấc mơ của anh vẫn quá nhỏ bé. Chừng nào anh có thể từ bỏ chúng và thay thế bằng những giấc mơ lớn, những giấc mơ lớn như núi Everest, còn không thì nói cho anh nghe lúc này còn tệ hơn cả việc lãng phí thời gian. Anh sẽ không hiểu được, anh sẽ buông xuôi và không bao giờ quay trở lại, và như thế sẽ thật là đáng hổ thẹn.”

“Được rồi,” Charlie đáp, “cô nói hôm nay muốn chỉ tôi điều gì đó. Nếu đó không phải là Future Perfect Now, thì nó là chuyện gì?”

“Charlie, chuyện này sẽ mất cả buổi chiều đấy, nhưng nếu anh sẵn lòng dành thời gian cùng tôi thì nó có thể sẽ thay đổi cả cuộc đời anh theo một cách triệt để và đẹp đẽ, giống như điều đã xảy ra với tôi vậy. Vậy anh có sẵn lòng không?”

“Sẵn sàng, tôi muốn nghe và tôi có khả năng dành thời gian... Và háo hức!”

Cheryl trải ra một tờ giấy dài với sáu ô trống, mỗi ô có kích thước nhỏ dần, tạo nên một hình kim tự tháp. “Đây là Kim Tự Tháp Nội Lực,” cô nói và viết những chữ đó trên đầu

Biết mình là ai, mình muốn gì và làm thế nào để đạt được điều mình muốn.

trang giấy bằng cây bút dạ lớn màu đen. “Nó là một công cụ rất mạnh để tìm ra anh là ai, anh muốn gì, và anh làm thế nào để đạt được điều anh muốn.”

“Bắt đầu từ đáy của kim tự tháp với Nhận Dạng,” và cô viết những từ đó bằng những chữ to đậm vào ô trống to nhất ở cuối trang giấy, “chúng ta sẽ dùng công cụ này để đúc kết đặc điểm nhận dạng, sứ mệnh, tầm nhìn, mục tiêu, và các bước hành động mà anh có thể bắt đầu thực hiện ngay lúc này để đảm bảo một tương lai hoàn hảo như anh mong muốn.”

Bên dưới từ Nhận Dạng, Cheryl viết “Tính Nguyên Bản” bằng nét chữ dài, rồi thêm các số một, hai và ba. “Đúc kết nhận dạng có nghĩa là khám phá con người thật của mình, ý nghĩa thực sự của bản thân, một con người nguyên bản của mình mà từ lâu đã bị che phủ bởi con người ảo mà bản ngã của anh dựng nên để làm hài lòng và gây ấn tượng với người khác.” Charlie có thể nghe âm vang tiếng nói của bác sĩ Connors trong câu nói của của Cheryl, nhưng cũng cảm nhận là cô chuẩn bị nói cho anh biết điều gì đó mới mẻ và khác biệt, và rất quan trọng.

“Có ba bước để mài dũa nhận dạng nguyên bản của bản thân: thứ nhất, hiểu bản thân; thứ hai, làm chủ được bản thân; và thứ ba, tự tin vào bản thân. Vì anh đã nói chuyện với John Connors một thời gian, tôi sẽ không cần phải nói với anh về Tam Giác Sắt của Nhân Cách Giả và tầm quan trọng của việc dẹp bỏ được tất cả những mối nợ có vẻ như thuộc về nguyên bản của anh nhưng thực chất lại dắt anh đi làm vào một con đường dễ dàng, tức là trở thành một con người mà anh nghĩ rằng người khác muốn thấy ở anh, chứ không cho anh đủ nghị lực và quyết tâm để chọn con đường khó khăn hơn sẽ dẫn anh tới con người thực sự của anh.”

Cô ngừng lại xem Charlie có đang theo kịp cô hay không rồi tiếp tục, “Một trong những phương pháp đơn giản, thực dụng, và hiệu quả để định nghĩa nguyên bản thực sự của mỗi người là khẳng định bắt đầu với ‘Tôi Là’”. Tôi đã viết ra câu này cho bản thân ở ba cấp độ khác nhau: tinh thần, công việc, và cá nhân. Anh có muốn xem không?”

Charlie gật đầu và cô mở cuốn Sổ Mơ mà cô để sẵn trên bàn. Cô đặt một tờ giấy che ngang trang sách để Charlie chỉ thấy được ba dòng đầu tiên. “Đây là phát biểu ‘Tôi Là’ về mặt tinh thần,”, cô nói rồi đọc lớn:

Tôi là một con chiên xinh đẹp và được Chúa yêu thương, và được đưa tới Trái Đất này với một sứ mệnh quan trọng mà tự tôi phải hoàn thành. Sứ mệnh này sẽ trở nên rõ ràng khi tôi tiếp tục làm việc và trưởng thành, nhưng chỉ cần tôi theo đuổi nó với nhiệt huyết và niềm tin, tôi sẽ không thể cho phép mình thất bại, cho dù những chướng ngại có lớn tới đâu đi nữa.

“Bất cứ khi nào có người hỏi tôi câu hỏi mở màn thông dụng, ‘Cô làm gì?’ Tôi nói với họ về công việc tôi đang làm với FPN, bởi vì đó chính là điều họ muốn nghe. Nhưng

Biết mình là ai, mình muốn gì và làm thế nào để đạt được điều mình muốn.

khi tôi nhận thấy vẻ không tán thành kín đáo từ họ, mà điều này rất thường xảy ra bởi vì những gì FPN làm khác xa những lối mòn thông thường, khi đó tôi lại tự nhắc nhở mình bằng lời khẳng định ‘Tôi Là...’. Cho dù ai đó nghĩ gì về công việc của tôi đi nữa, họ không bao giờ có thể làm tôi nhụt chí. Đó không phải là một công việc, mà đó là tiếng gọi từ trái tim.” Cheryl di tờ giấy xuống để lộ ra phần thứ hai của trang giấy, và đọc phần “Tôi Là...” về công việc của cô:

Tôi là một nhà khởi nghiệp bẩm sinh, và tôi yêu việc giúp những người khác cùng với tôi trở nên giàu có và thông thái hơn bất cứ điều gì khác.

“Toàn bộ triết lý kinh doanh của tôi bao hàm được gói gọn trong một câu này,” Cheryl nói. “Giàu có là chưa đủ nếu không có sự thông thái; thành công của tôi sẽ là không đủ nếu không có thành công của những người quanh tôi. Tôi phải tạo ra một điều gì đó có giá trị độc đáo và lâu bền – dấu ấn của một nhà khởi nghiệp. Bất cứ khi nào tôi mất động lực – khi tôi bị từ chối quá nhiều, bị làm cho thất vọng quá lâu, và việc bị đào thải hoàn toàn có thể xảy ra, tôi hướng bản thân về những điều quan trọng nhất bằng việc tuyên bố trong thâm tâm tôi thực sự là ai: một nhà khởi nghiệp bẩm sinh với một giao kết khắc cốt ghi tâm rằng tôi sẽ giúp người khác đạt được thành công.” Cheryl bỏ tờ giấy ra khỏi quyển sách, để lộ ra phần cuối của trang giấy. Charlie đọc:

Tôi là một người vợ, người mẹ tràn đầy yêu thương và sẽ làm bất cứ điều gì để giúp gia đình tôi hài hòa hơn và con tôi thành công hơn.

Cheryl cười lớn. “Mỗi khi về đến nhà và nhìn thấy đồng bừa bộn, việc nhà bỏ bê, bài tập chưa làm, TV bật suốt và bọn trẻ thì gây lộn, tôi lại dừng lại, thở một hơi thật sâu, và trước khi làm theo bản năng tức thời, tôi nhắc nhở bản thân mình là ai và mình muốn trở thành con người như thế nào. Và anh biết không? Chín trên mười lần như thế, bản năng tức thời dẫn tôi tới những phản ứng tiêu cực. Khi đó cái tôi giật dây hành động chứ không phải là tâm hồn mình nữa.”

Charlie chỉ vào những lời khẳng định “Tôi Là”. “Tôi biết là đáng ra tôi phải viết những phát biểu riêng, nhưng nếu cô không phiền tôi chép lại các câu của cô được không. Nó có nhiều điểm giống như của chính tôi vậy.”

“Dĩ nhiên là được,” Cheryl trả lời. “Tôi cũng bắt đầu như thế, bằng cách sử dụng những lời khẳng định của người khác và điều chỉnh dần cho đến khi tôi cảm thấy phù hợp nhất.”

Sau số 2 Cheryl viết thêm các chữ Làm Chủ Bản Thân. “Để trở thành nguyên bản của mình, anh cần phải kiểm soát chặt cái tôi, cảm xúc cũng như tham vọng của mình. Anh nghe tới thương cho roi cho vọt bao giờ chưa?”

“Cô nói tới triết lý ‘nghiêm khắc’ của những cha mẹ có con rơi vào nghiện ngập hay đại khái thế đúng không?” Charlie hỏi.

Biết mình là ai, mình muốn gì và làm thế nào để đạt được điều mình muốn.

“Chính xác. Anh thấy đấy, cái tôi của anh cũng giống như một đứa trẻ phá phách sử dụng một loại ma túy khác. Các loại ma túy giống như tự ti, tuyệt vọng, tiêu cực, và các thái độ thất bại khác. Và tin tôi đi, những thái độ và niềm tin tiêu cực như vậy cũng dễ gây nghiện và nguy hiểm giống như ma túy vậy. Nó dim con người vào một vòng xoáy trượt dốc mà nó bắt đầu với ‘sự bất lực được rèn luyện’ – giả vờ như không có cách gì để anh giải quyết vấn đề; rồi kéo tuột người đó vào một ‘trò chơi đổ lỗi’ – cố gắng đổ lỗi cho ai đó thay vì tự chịu trách nhiệm cho những vấn đề tồn tại; và phát triển đỉnh điểm tới ‘hội chứng nạn nhân’ – cảm giác thương hại bản thân bởi vì dường như chỉ có mình anh bị lôi ra hành hạ. Và dĩ nhiên là vòng xoáy sẽ không bao giờ dừng lại, bởi vì một khi anh cảm thấy mình là nạn nhân, nó sẽ càng củng cố thêm niềm tin vào sự bất lực của bản thân và anh sẽ tiếp tục bị lôi sâu vào vòng xoáy của sự vô vọng.”

“Để trở nên nguyên bản của mình, anh phải nghiêm khắc với bản thân bằng cách chịu trách nhiệm trong việc hướng tới những tiêu chuẩn, giá trị, và thành tựu cao. Nhân đây cũng phải nói thêm rằng, nghiêm khắc với bản thân không có nghĩa là khắc nghiệt với chính mình bằng cách tự đày đọa mình khi anh không đạt được những kỳ vọng cao đó.”

“Và thứ ba,” cô nói tiếp và viết vào sau số 3, “anh phải tin vào bản thân. Anh phải tin, ở sâu thẳm trong trái tim mình, rằng những lời khẳng định Tôi Là đó là chân thực và nguyên bản. Cuối cùng thì nếu anh không tin vào chính bản thân mình thì ai sẽ tin được anh?”

Cheryl lại viết bằng chữ in lớn từ SỨ MỆNH vào ô thứ hai. “Một khi anh đã làm rõ được mình là ai, bước tiếp theo là đúc kết được sứ mệnh của bản thân. Khi anh chuyển hóa từ có một việc làm thành có một Sứ Mệnh, sẽ không gì có thể ngăn bước anh. Một trong những điều tập trung nhất và mạnh nhất anh có thể làm cho mình đó là viết cho bản thân một phát ngôn sứ mệnh. Anh đã bao giờ làm vậy chưa Charlie?”

Charlie lắc đầu. “Chưa, nhưng thỉnh thoảng tôi có đọc một câu đặt ở sảnh của LPI. Nó nghe khá giống mọi phát ngôn sứ mệnh khác, và có thể áp dụng cho cả một công ty xúc xích cũng như một văn phòng cố vấn.”

Cheryl lật sang trang khác trong quyển Sổ Mơ của mình và chỉ vào dòng ghi phát ngôn sứ mệnh của cô:

Sứ mệnh của tôi là giúp người khác trở thành những nhà nhà khởi nghiệp bằng việc dạy họ làm thế nào để mơ ước lớn, suy nghĩ sáng tạo, tin vào khả năng của bản thân, và hành động một cách dũng cảm để đạt được những mục tiêu huy hoàng của họ.

“Nếu anh phân tích phát ngôn sứ mệnh của tôi,” Cheryl chỉ ra, “anh sẽ nhận thấy có ba thành phần riêng biệt. Đầu tiên là giá trị định hướng, và nó rất là lộng lẫy đối nghịch với những thứ tầm thường. Từ ấy nói lên những gì tôi đại diện, về cá nhân và nghề nghiệp

Biết mình là ai, mình muốn gì và làm thế nào để đạt được điều mình muốn.

– cho việc nâng cao tiêu chuẩn và kỳ vọng cá nhân và đạt được những bước nhảy trong thành tựu và kết quả của mỗi người.”

“Thành phần thứ hai là hành động chủ chốt làm cho giá trị định hướng của tôi trở thành hiện thực. Đối với tôi, đó là việc giảng dạy. Có khả năng dạy người khác trở thành những nhà khởi nghiệp thật thành công là cốt lõi của thành công đối với tôi hơn cả thành công của chính bản thân mình, dù cho điều đó nghe giống như một nghịch lý. Do đó khi tôi suy nghĩ làm sao để tận dụng nguồn lực có hạn của mình thì việc học để trở thành một cô giáo tốt còn quan trọng hơn cả những điều khác mà tôi có thể thực hiện.”

Charlie chợt nhận ra sự có mặt của một người khác, và thấy cô phục vụ bàn đang đứng đằng sau họ, nhìn qua vai anh để xem Sổ Mơ của Cheryl. Đổ mắt khi bị bắt gặp nghe lén, cô lắp bắp, “Hai anh chị có cần thêm gì không ạ?” Charlie và Cheryl nhìn nhau cười và cô phục vụ bàn nói, “Xin lỗi, tôi chỉ tới để xem anh chị có cần gì không và bị lôi cuốn vào câu chuyện. Tôi dĩ nhiên là không muốn làm phục vụ bàn cả đời này.”

“Ngay lúc này cô đang làm gì để thoát ra khỏi đống hoen gỉ đó Sarah?” Cheryl hỏi, để ý bằng tên của cô gái.

“Ồ, tôi chẳng có nhiều thời gian,” Sarah trả lời, “Tôi là một bà mẹ đơn thân, các cậu con trai của tôi đang ở cái tuổi rất cần tôi ở bên cạnh. Nhưng,” Sarah hạ thấp giọng xuống như thể đang nói cho Cheryl và Charlie một âm mưu to lớn nào đó, “Tôi đang theo một lớp học tại nhà về việc làm thế nào để suy nghĩ giống như một nhà khởi nghiệp, và nó thật sự mở rộng tầm mắt cho tôi để thấy được nhiều cơ hội bên ngoài. Nó giống như, nếu tôi tiếp tục làm phục vụ bàn trong năm năm, thì nó sẽ chỉ bởi vì tôi lựa chọn như vậy.”

Sarah nhìn từ Cheryl sang Charlie để dò xem liệu họ có thực sự muốn nghe hết câu chuyện của mình hay không. “Một trong những bài tập mà thầy giáo của tôi – người dạy khóa học tại nhà này – giao cho tôi là bắt đầu một việc kinh doanh gì đó mà chúng tôi chưa bao giờ làm trước đó, và tiếp tục cho đến khi chúng tôi đạt được tổng doanh thu ít nhất một trăm đô la.” Khi Charlie nhướn mày khi nghe tới con số, người phụ nữ cắt ngang “Nó khó hơn rất nhiều so với anh nghĩ!”

“Vậy cô đang làm gì để kiếm một trăm đô la đó?” Cheryl hỏi một cách quan tâm.

Sarah nhìn quanh để đảm bảo là quản lý không để ý tới cô, rồi đưa tay vào túi trước tạp dề lấy ra một phù hiệu hình tròn lớn. Nó rõ ràng là được sơn bằng tay, không phải là sản xuất hàng loạt, mà được làm ra bởi một người vừa có tài vừa rất khéo tay. Ở giữa phù hiệu vẽ đầu của một con chim đại bàng trắng, và Charlie để ý rằng nó thật sự đang chớp mắt, và xung quanh đường viền là dòng chữ, *Người chiến thắng không bao giờ bỏ cuộc!*

Biết mình là ai, mình muốn gì và làm thế nào để đạt được điều mình muốn.

“Đó là khẩu hiệu của tôi,” Sarah nói một cách tự hào. “Tôi là người chiến thắng, và người chiến thắng không bỏ cuộc. Làm công việc này, tôi vẫn tự nhắc nhở bản thân điều đó một cách thường xuyên.”

Charlie phát hiện ra mình bắt đầu nhìn người nữ phục vụ bàn với một sự kính trọng. Nó thật buồn cười, anh nghĩ, về việc một việc đơn giản như cố gắng bán những phù hiệu truyền cảm hứng tự vẽ trong thời gian rảnh như vậy lại chuyển hóa hoàn toàn một nữ phục vụ bàn bình thường trở thành một con người có những ước mơ và khát vọng thực sự. “Những phù hiệu này cô bán bao nhiêu?” anh hỏi.

“Ồ, thưa ngài,” người phụ nữ trả lời, gần như theo một cách thách thức, “nếu giá cả là điều quan trọng nhất anh quan tâm thì anh có thể mua chúng ở Target với giá hai đô la. Nếu anh muốn có được một tác phẩm nghệ thuật này, cái mà anh có thể tự hào đeo nó trên ngực bất cứ nơi đâu, thì giá của nó là mười đô la.” Mặt cô không hề rời khỏi mắt Charlie khi nói những điều này.

Sau một khoảng lặng gượng gạo Cheryl cười to, giữa lúc kiểm soát được được tiếng cười của mình cô hỏi, “Cô phải luyện tập mất bao lâu để làm được điều đó mà không bật cười?”

“Cô à,” Sarah trả lời, tiếng cười của Cheryl cho phép người phụ nữ để lộ ra một mặt dễ gần và nhẹ nhàng hơn, “cô chắc chắn sẽ không muốn biết tôi đã phải đứng trước gương phòng tắm bao nhiêu giờ và tập nói với mấy đứa con tôi đang ngồi trong ô tô cho tới khi tôi có thể đưa ra được đúng giá trị của mấy món này. Đó là một điều thực sự hữu ích mà thầy giáo đã dạy cho tôi. Rằng tôi phải luyện tập những câu trả lời thật tốt cho những câu hỏi đơn giản như, ‘Bạn làm gì?’ và ‘Cái này đáng giá bao nhiêu?’

Charlie rút ra tờ mười đô la từ trong ví và đưa cho Sarah. “Cô giới thiệu hay như thế này thì sao tôi có thể không mua một cái phù hiệu cho được? Tôi cũng muốn đăng ký khóa học tại nhà mà cô nói, nếu cô không phiền thì cho tôi số điện thoại hay địa chỉ nhé.”

Sarah đưa cho phù hiệu Charlie, rồi quay sang Cheryl. “Tôi còn một cái nữa khá giống cái này nếu như cô cũng muốn một cái.”

“Thật ra là, Sarah à, tôi cần 150 cái như vậy. Nhưng tôi cần chúng cho một việc đặc biệt vào 22 tháng Chín. Cô có thể làm kịp không?”

“Với giá mười đô la một chiếc?” Sarah hỏi lại, nhìn Cheryl qua mép trên của cặp kính bán nguyệt.

Cheryl mỉm cười và gật đầu. “Cô chắc chắn không cần phải lo lắng về việc phải làm phụ bàn cả đời, Sarah. Mười đô một chiếc, nhưng với một điều kiện.”

“Điều kiện gì?”

Biết mình là ai, mình muốn gì và làm thế nào để đạt được điều mình muốn.

“Vụ mua bán này không được tính vào hạn mức của cô. Cô vẫn phải kiếm thêm ít nhất chín mươi đô la nữa từ những người khác thì mới thỏa mãn được bài tập cô được giao. Đây là danh thiếp của tôi. Hãy gọi cho tôi vào tuần tới để chúng ta nói chuyện thêm về những gì sẽ được viết trên phù hiệu.”

Sarah cất tấm danh thiếp vào túi. “Cảm ơn rất nhiều. Những chiếc phù hiệu này sẽ rất hoàn hảo, tôi đảm bảo với cô như vậy. Nhưng tôi vẫn chưa sẵn sàng để bỏ việc phụ bàn ngay lúc này, nên tôi tốt hơn là quay lại làm việc.” Sarah, quay người đi, rồi quay lại phía Cheryl. “Tiện đây nói cho cô biết, tôi đã vượt xa hạn mức một trăm đô la rồi. Gặp cô vào tuần tới.”

Cheryl định nói điều gì đó với Charlie, rồi ngừng lại. “Này, phù hiệu của anh đâu?”

“Tôi để trong túi.”

“Sao cất trong túi? Anh không muốn mọi người thấy anh là một người chiến thắng à?”

Charlie nhướn mày, nhưng cũng lấy phù hiệu ra và đeo lên. “Được rồi, tôi đeo. Chúng ta nói tới đâu rồi nhỉ, chúng ta đang phân tích phát biểu sứ mệnh của cô?”

“Thực ra thì”, Cheryl nói, “Sarah tới rất đúng lúc, bởi vì cô ấy chính là thành phần thứ ba trong phát biểu sứ mệnh của tôi.”

“Chờ đã, tôi bỏ sót điều gì phải không?”

“Thành phần thứ nhất là giá trị định hướng của tôi – huy hoàng so với tầm thường. Thành phần thứ hai là bước hành động quyết định – truyền đạt kỹ năng và thái độ để thành công. Thành phần thứ ba chính là thính giả mục tiêu của tôi, và đó là những người có ước mơ lớn và muốn đạt được chúng bằng chính cách của họ. Những người như Sarah.”

“Những người muốn tương lai hoàn hảo ngay lúc này à?” Charlie thêm vào.

“Chính xác là vậy. Và tôi dự đoán rằng tôi sẽ giúp Sarah bán nhiều hơn rất nhiều con số 150 phù hiệu cho những người bạn của tôi trong FPN, nếu đó thực sự là điều mà cô ấy muốn làm, nhưng đến cuối cùng cô ấy cũng sẽ giúp tôi rất nhiều để tôi thành công trong việc kinh doanh của mình.” Cheryl mỉm cười. “Tôi biết rằng cô ấy có khả năng ngay khi tôi thấy cô ấy nhìn thẳng vào mắt anh và nói giá mười đô cho phù hiệu, mua hay không thì tùy.”

Quay trở lại Kim Tự Tháp Nội Lực, Chery vừa viết thêm bằng chữ in hoa lớn vào ô thứ ba những chữ TẦM NHÌN. “Cuộc sống của anh sẽ như thế nào khi anh là nguyên bản của mình, là mình thực sự, và theo đuổi công việc mà anh thực sự muốn? Công việc gì mà anh sẽ làm mỗi ngày là gì? Anh sẽ làm những việc đó ở đâu? Với ai? Anh sẽ sống ở

Biết mình là ai, mình muốn gì và làm thế nào để đạt được điều mình muốn.

đâu? Anh càng hình dung rõ ràng và càng chi tiết về bản đồ tương lai hoàn hảo của anh, thì anh càng quyết đoán trong hành động ở hiện tại để đảm bảo những gì anh hình dung sẽ trở thành hiện thực, và anh nên thực hiện điều đó càng sớm càng tốt.”

Cheryl vẽ một đồng hồ cát lên một bên trang giấy. “Đây là nguyên tắc hoạt động của tầm nhìn tương lai.” Cô lại đặt bút và vẽ một đường thẳng ngang phía dưới đồng hồ cát. “Đây là hiện tại. Tầm nhìn về thực tại của tôi rất rộng, rất chính xác. Tôi có thể nói cho anh chính xác về công việc tôi làm, ngôi nhà tôi ở, và bất cứ điều gì khác anh muốn biết.”

Rồi cô vẽ thêm đường thẳng thứ hai, song song với đường đầu tiên nhưng cao hơn một chút, gần điểm giữa của đồng hồ cát hơn. “Đường này là ngày mai. Tôi vẫn có một hình dung rất chính xác và rõ ràng về vị trí của tôi và tôi sẽ làm gì, nhưng nó hẹp hơn so với hôm nay, bởi vì có một chút không chắc chắn ở đó, có đúng vậy không?” Charlie gật đầu. “Bây giờ, nếu tôi nói về một tuần hay một tháng,” và cô vẽ thêm hai đường thẳng, mỗi đường ngắn hơn một chút và gần điểm giữa hơn, “tầm nhìn của tôi bắt đầu bị hạn chế, và càng hạn chế hơn nếu tôi tiếp tục nghĩ tới một năm, hay hai năm.”

“Tại một thời điểm nào đó,” và cô vẽ thêm một đường thẳng đi qua ngay chính giữa đồng hồ cát, “sự không chắc chắn sẽ rất lớn, bởi vì trong trung hạn, có rất nhiều điều vượt ra ngoài tầm kiểm soát của anh. Đâu đó ở đây, ba hay năm năm, tôi thực sự không thể nói được một cách chắc chắn và tự tin với anh về vị trí của tôi cũng như công việc tôi làm.”

Cheryl vẽ một đường thẳng đứng vuông góc với đường nằm ngang cô đã vẽ đi qua tâm điểm của đồng hồ cát, rồi vẽ thêm mũi tên chỉ về phía ngược lại của chiếc đồng hồ. “Nhưng nếu anh cho tôi đủ thời gian – cứ cho là bảy năm đi– tôi có thể bắt đầu hoàn toàn chắc chắn rằng tôi sẽ đang làm những điều mà tôi muốn làm, ở nơi mà tôi muốn, và với những người mà tôi muốn làm việc cùng.”

Cheryl giơ cao cái ly không của cô để cho Sarah nhìn thấy, ra hiệu rằng họ cần thêm nước ngọt. “Đó là nghịch lý của ký ức của tương lai, Charlie. Anh có thể chắc chắn hơn nhiều về hiện thực của anh ở một tương lai xa so với hiện thực của anh trong khoảng năm năm tới hay đại khái thế, nếu anh sẵn lòng làm việc, điều chỉnh và không bỏ cuộc,” và khi nói điều này cô gõ nhẹ bút vào cái phù hiệu đại bàng của Charlie.

“Ký ức của tương lai?” Charlie hỏi với một nụ cười thắc mắc trên môi.

“Đó chính là một kỹ thuật của FPN. Chúng ta không có nhiều thời gian để đi sâu vào chi tiết ngay bây giờ, nhưng về cơ bản nó là một bức tranh sống động được chạy đi chạy lại thường xuyên trong đầu anh vẽ ra tương lai lý tưởng của anh, điều sẽ được củng cố bằng những lời khẳng định và những hành động mỗi ngày.”

Biết mình là ai, mình muốn gì và làm thế nào để đạt được điều mình muốn.

“Ôi!” Charlie bật thành lời như thể muốn nhấn mạnh sự ấn tượng của mình. “Cô thực sự rất nghiêm túc với công việc này, phải vậy không?”

“Nếu tôi chỉ phải tay, hài lòng với bất cứ thứ gì cuộc đời mang lại cho tôi, và rồi một ngày thức dậy quyết định là mình cần hơn thế thì liệu rằng tôi có được cơ hội để làm lại hay không?”

“Không, dĩ nhiên là không.”

“Dĩ nhiên là không, rõ ràng là như vậy! Anh nói rất đúng tôi rất nghiêm túc với công việc này. Tôi muốn sự huy hoàng, chứ không phải điều tầm thường! Có quá nhiều thứ tôi muốn làm trong cuộc đời này. Điều đó đưa tôi đến một khối tiếp theo của Tam Giác Nội Lực,” và cô viết thêm vào ô trống tiếp theo bằng chữ in lớn từ MỤC TIÊU.

“Mục tiêu là những viên đá lót đường sẽ dẫn anh từ vị trí hiện tại của anh tới vị trí mà anh muốn trong tương lai hoàn hảo của mình. Ở FPN, chúng tôi nói về hai điều bất khả thi có thể xảy ra.”

Charlie cười lớn một cách hoài nghi. “Đầu tiên là ký ức của tương lai và giờ là những điều bất khả thi có thể xảy ra? Xin lỗi Cheryl, nhưng FPN bắt đầu nghe có vẻ giống nhà thương điên hơn là một cơ sở kinh doanh.”

Cheryl mỉm cười nụ cười giống như một bà mẹ cố gắng bỏ lỗi cho đứa con của mình khi nó hỏi “Tại sao?” suốt ngày. “Sự khác biệt giữa điên cảm và điên rồ thường chỉ rõ ràng sau khi nhìn lại, Charlie.

Cần phải rất can đảm để gắn kết bản thân với một tầm nhìn về một tương lai tươi đẹp, nhất là khi mọi người khác đều nghĩ đó là một mơ ước viễn vông giữa ban ngày và rằng anh thật là điên rồ khi theo đuổi nó.”

“Đúng vậy, xin lỗi cô,” Charlie nói với sự hối lỗi chân thành. “Suy nghĩ của tôi bị tắc trong cái hộp của số đông quá lâu.”

“Ý anh là những giấc mơ của anh quá nhỏ,” Cheryl nói giống như một phát biểu hơn là một câu hỏi. “Nhưng ít nhất tôi đã thấy được một kẽ nứt trên nắp cái hộp đó. Có thể anh sắp thoát ra khỏi nó.”

“Những điều còn điên rồ hơn đã từng xảy ra.”

“Hi vọng là vậy. Điều bất khả thi đầu tiên có thể xảy ra là có một ước mơ huy hoàng, một mục tiêu vô cùng kỳ diệu đến mức những người khác nghĩ là không thể.”

“Tôi nhớ có lần mình đã đọc ở đâu đó rằng chỉ những nguyên nhân gây thất bại mới đáng để đấu tranh,” Charlie nói, “và ngay lúc đó bức tranh đỉnh Everest trong văn phòng

Biết mình là ai, mình muốn gì và làm thế nào để đạt được điều mình muốn.

Dick Dierdron hiện lên trong đầu anh, cùng với dòng chữ ghi trên đó "Những ngọn núi cao là thứ duy nhất đáng để chinh phục"

“Điều bất khả thi thứ hai có thể xảy ra,” Cheryl tiếp tục, “chính là có nhiều không thể tưởng tượng nổi những mục tiêu khả thi. Nếu liệt kê ra tất cả những điều anh muốn làm, tất cả những nơi anh muốn tới, những con người anh muốn gặp, anh sẽ nhận ra rằng khi anh bắt đầu sắp xếp những mục tiêu đó, trong trí não anh hay trên giấy, những điều dường như bất khả thi sẽ trở nên khả thi, và những mục tiêu của anh sẽ dần được hoàn thành theo những cụm lớn. Tôi biết, bởi vì nó bắt đầu xảy ra đối với tôi ngay lúc này, trong việc kinh doanh cũng như trong cuộc sống cá nhân. Tôi đang đạt được các mục tiêu tôi từng không bao giờ nghĩ tới nếu tôi không viết ra.”

“Một điều nữa liên quan tới mục tiêu,” Cheryl tiếp tục. “Bất cứ khi nào anh bắt đầu một việc gì đó, anh cần có hơn một mục tiêu trong đầu để nâng cao khả năng thành công.”

“Tôi không chắc đã hiểu được điều cô đang nói,” Charlie nói. “Cô cho tôi một ví dụ được không?”

“Tất nhiên rồi,” Cheryl trả lời. “Ví dụ như anh đi tới một buổi phỏng vấn xin việc. Mục tiêu của anh là gì?”

“Dĩ nhiên là để có được việc làm. Còn có mục tiêu nào khác nữa?”

“Nếu đó là mục tiêu duy nhất của anh,” Cheryl đáp, “anh đang đặt bản thân vào một kết quả thắng hay bại. Nếu anh được nhận, anh thắng – thật ra, anh thắng nếu việc đó cuối cùng thực sự giống như anh hi vọng. Nhưng nếu anh không được nhận, anh sẽ cảm giác giống như anh đã thất bại, bởi vì anh không đạt được mục tiêu duy nhất của mình.”

“Nếu, thay vào đó, việc có được việc làm chỉ là một trong những mục tiêu, anh đã chuẩn bị bản thân cho một chiến thắng, cho dù kết quả cuối cùng như thế nào đi nữa. Anh có thể không có được việc làm đó, nhưng anh sẽ đạt được các mục tiêu khác như hiểu thêm về ngành nghề đó, mở rộng quan hệ, và có thể phân tích xem anh có thể cải thiện được hồ sơ và kỹ năng phỏng vấn của mình để hiệu quả hơn khi kiếm một công việc. Với những thu hoạch đó, anh là người chiến thắng cho dù điều gì xảy ra.”

“Nói thì dễ,” Charlie đáp, “nhưng tôi vẫn thấy rất khó để cảm thấy mình chiến thắng khi bị từ chối.”

“Nghe này, tôi có một người bạn là nhà văn. Anh ấy nói với tôi rằng anh từng thấy chán nản bất cứ khi nào anh tới một buổi ký tặng sách. Bởi vì anh không phải – ít nhất là chưa phải – một nhà văn nổi tiếng, phần lớn mọi người bỏ qua bàn của anh. Anh ấy cảm thấy như mình bị tất cả những người không thích sách của anh chối bỏ. Nhưng giờ đây, anh đã có nhiều mục tiêu ở mỗi buổi ký tặng sách. Anh xin người quản lý hiệu sách lời khuyên về cách giới thiệu sách của mình hiệu quả hơn. Anh đăng ký ấn phẩm thư báo

Biết mình là ai, mình muốn gì và làm thế nào để đạt được điều mình muốn.

của ông ấy. Và khi có người dừng lại bàn mình, anh bắt chuyện và trao đổi ở mức sâu hơn, hỏi xem họ làm gì và họ có khó khăn gì. Như thế, anh nói với tôi, anh luôn luôn là người chiến thắng. Sự thực là một trong những lần chán nhất, lần mà cả buổi tối anh chỉ ký một vài quyển sách, cuối cùng lại trở thành ngày thu hoạch lớn của anh bởi vì một vài người đã mua sách của anh sau đó đã thuê anh làm cho một dự án cố vấn lớn vài tháng sau đó. Và một phần trong những thỏa thuận là họ mua hơn một nghìn quyển sách để tặng cho nhân viên công ty!”

“Và điều đó dẫn tôi đến phần đỉnh của kim tự tháp,” cô nói và in đậm từ HÀNH ĐỘNG vào ô trống trên cùng. “Anh có thể có tất cả những ước mơ đẹp đẽ trên thế giới này, nhưng chúng mãi chỉ là ước mơ nếu anh không thực sự sẵn lòng gắn bó với nó và thực hiện những hành động cần thiết để hiện thực hóa nó. Sự khác biệt giữa suy nghĩ vọng tưởng và suy nghĩ tích cực là như thế này: suy nghĩ vọng tưởng là hi vọng về một điều gì đó và chờ đợi nó xảy ra. Suy nghĩ tích cực là *trông đợi* một điều gì đó và *hành động* để nó xảy ra.”

Charlie nghiên cứu Kim Tự Tháp Nội Lực. Anh nhận ra rằng nó thực sự có thể là một công thức để tìm ra mình là ai, mình muốn gì, và làm thế nào mình đạt được điều mình muốn. “Còn một điều nữa,” Cheryl nói, “và nó rất quan trọng. Một khi anh đã nhận ra ước mơ và tầm nhìn của anh là gì, anh phải cho phép bản thân theo đuổi những ước mơ đó, để trở thành một con người như anh cần trở thành. Anh phải ngừng làm những gì mà người khác trông đợi ở anh và ngừng việc cố gắng trở thành một người mà những người khác muốn thấy. Ước mơ càng lớn, càng cần nhiều thay đổi ở bản thân anh, và càng ít khả năng những người khác, bao gồm cả những người yêu thương và ủng hộ anh, sẽ hiểu được. Trên hết, anh sẽ phải tin vào bản thân và ước mơ của mình trước khi anh trông đợi những người khác tin.”

Charlie suy ngẫm về những điều mà Chery vừa nói. Để chuyển từ việc hoàn thành Kim Tự Tháp Nội Lực trên giấy sang việc thực hiện một giao kết thực sự trong thực tế anh sẽ phải vô cùng can đảm và quyết tâm. Dòng người tan sở bắt đầu lấp đầy The Patio khi Cheryl cáo lui để tới một cuộc hẹn vào đầu buổi tối. Charlie gọi thêm một ly nước ngọt nữa và bắt đầu ghi chép một vài thứ vào quyển *Sổ Mơ* của mình.

(*) Học viện âm nhạc danh tiếng ở thành phố New York, Hoa Kỳ.

(**) Boomerang là loại vũ khí của người thổ dân, ném ra tới đích rồi quay trở về chỗ người ném.

(***) Một nhà tâm lý học nổi tiếng với Thuyết Phân Tâm học.